

Bản án số: 272/2021/HS-ST
Ngày: 18 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Chánh

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 248/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu L (Tên gọi khác: H (Út H)), sinh năm 1978 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: Số 346/56, Phan Văn Trị, phường 11, quận B thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1935; vợ Phạm Thị Kim N, sinh năm 1982, con lớn sinh năm 1999 và con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (**Có mặt**).

- Bị hại: Anh Phạm Minh H1, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số K2/51D, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Người chứng kiến:

1/ Anh Phạm Minh H2 (Vắng mặt)

2/ Chị Phạm Thị Kim N (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28/02/2020, Nguyễn Hữu L điều khiển xe ô tô biển số 51-5051 đi trên đường thuộc tổ 69, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa để về kho hàng của gia đình L tại khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa. Do Lợi điều khiển xe ô tô đi sát với xe mô tô do ông Phạm Minh H điều khiển nên giữa Lợi và ông Hiệp xảy ra cãi vã, thách thức nhau. Sau đó, Lợi điều khiển xe ô tô về kho hàng của mình.

Khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày, do còn bức tức với L về sự việc trên nên ông H cầm 01 thanh gỗ tròn dài khoảng 01m đi đến kho hàng của L, hai bên tiếp tục cãi vã. Ông H cầm cây đập vào cửa kho hàng bằng tôn của nhà Lợi, dùng chân đạp cửa kho đi vào trong kho hàng của L. Thấy vậy, L nhặt 01 con dao bằng sắt, cán dài khoảng 20cm, lưỡi dài khoảng 30cm (thường dùng để chặt hàng nhựa phế liệu) trong kho hàng của L. L và ông H tiếp tục cãi vã và đứng gần nhau. Lúc này, ông H cầm thanh gỗ đánh về phía L, L giơ tay trái lên đỡ nhưng không gây thương tích, đồng thời L cầm dao tay phải chém 01 nhát về phía ông H. Ông H giơ tay trái lên đỡ dao của L thì bị dao chém trúng vào cẳng tay trái gây thương tích. Sau đó, mọi người vào can ngăn và đưa ông H đi cấp cứu tại Bệnh viện quốc tế Chấn thương chỉnh hình Sài Gòn – Đồng Nai.

Hậu quả, ông Phạm Minh H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0183/TgT/2020 ngày 27/3/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Đồng Nai, kết luận anh Phạm Minh H1 bị tổn thương như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Tổn thương thể sợi trục nặng dây thần kinh gian cốt sau bên trái (nhánh thần kinh quay) ngang vết thương cẳng tay trái. Tỷ lệ 13%.

+ Sẹo mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước 10,5x0,2cm. Tỷ lệ 02%.

- Xác định tỷ lệ thương tật toàn bộ là 15% (Mười lăm phần trăm) tạm thời.

Sau khi sự việc xảy ra, Công an phường Bửu Hòa đã đến hiện trường ghi nhận sự việc, lập hồ sơ ban đầu, và chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 19/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự. Ngày 02/02/2021 khởi tố bị can; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Hữu L về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu L khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng vụ án: 01 (Một) con dao bằng sắt, cán dài khoảng 20cm, lưỡi dài khoảng 30cm.

- Về dân sự: Nguyễn Hữu Lợi đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và các thiệt hại khác cho ông Phạm Minh Hiệp với số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và được ông Hiệp làm đơn bãi nại.

- Tại bản cáo trạng số: 274/CT-VKSBH ngày 20/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Về tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, được bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ, bị cáo là lao động chính trong gia đình và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bản thân bị hại cũng có một phần lỗi là đã dùng cây đánh bị cáo trước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L từ 18 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Về dân sự: Đã giải quyết xong, không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó đã có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 05 phút ngày 28/02/2020, tại tổ 69, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, do mâu thuẫn trong quá trình tham gia giao thông nên xảy ra cãi vã qua lại giữa ông Nguyễn Minh H và Nguyễn Hữu L. Ông H cầm 01 thanh gỗ tròn dài khoảng 01m đi đến kho hàng của Nguyễn Hữu L đánh L nhưng không gây thương tích thì bị Lợi dùng 01 (Một) con dao bằng sắt, cán dài khoảng 20cm, lưỡi dài khoảng 30cm chém 01 nhát trúng cẳng tay trái ông H, làm ông Phạm Minh H bị thương tích với tỷ lệ thương tật là 15%, là hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, đủ cơ sở kết luận Nguyễn Hữu L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ thì thấy: Trong trường hợp này thực tế ông Phạm Minh H1 là bị hại cũng có một phần lỗi, tới nhà bị cáo và dùng 01 thanh gỗ tròn dài khoảng 01m đánh bị cáo trước là nguyên nhân gây ra việc xô xát, xung đột dẫn đến sự việc nêu trên. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường dân sự cho bị hại, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị hại có đơn xin bãi nại và yêu cầu không truy tố đối với bị cáo, tại phiên tòa bị hại tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án nhẹ nhất cho bị cáo. Tuy nhiên, hậu quả và hành vi bị cáo gây ra là nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác nên Hội đồng xét xử vẫn xét xử bị cáo về tội danh như Viện kiểm sát đã truy tố nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Với các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một

phần hình phạt cho bị cáo theo như đề nghị của bị hại, đề nghị của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Xử lý vật chứng: Do vật chứng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về dân sự: Đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (18/5/2021).

Giao bị cáo cho UBND phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì UBND phường giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo cho cơ quan Thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án cho UBND cấp xã, phường nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo Nguyễn Hữu L, bị hại anh Phạm Minh H1 có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- CA TP. Biên Hòa;
- THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải